



NGUYÊN TẮC VÀ CÁC HÀNH VI BỊ NGHIÊM CẤM TRONG BẢO VỆ BÍ MẬT NHÀ NƯỚC

(Điều 3, Điều 5 Luật Bảo vệ bí mật nhà nước 2025)

Theo Luật Bảo vệ bí mật nhà nước năm 2025, việc bảo vệ bí mật nhà nước phải được thực hiện thống nhất, thường xuyên, đúng thẩm quyền, đúng mục đích và gắn với trách nhiệm cụ thể của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan. Pháp luật nghiêm cấm mọi hành vi tiết lộ, làm lộ, làm mất, chiếm đoạt, mua bán, trao đổi, hủy hoại bí mật nhà nước dưới bất kỳ hình thức nào. Đồng thời, cấm việc xác định độ mật, giải mật, sao chụp, tiêu hủy tài liệu chứa bí mật nhà nước trái quy định. Nghiêm cấm lợi dụng danh nghĩa bảo vệ bí mật nhà nước để che giấu vi phạm pháp luật hoặc xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

I. NGUYÊN TẮC BẢO VỆ BÍ MẬT NHÀ NƯỚC (Điều 3)

- 1** Đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, sự quản lý thống nhất của Nhà nước; phục vụ nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, phát triển kinh tế - xã hội, khoa học công nghệ và hội nhập quốc tế; bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân.
- 2** Bảo vệ bí mật nhà nước là trách nhiệm của mọi cơ quan, tổ chức, cá nhân
- 3** Việc quản lý, sử dụng bí mật nhà nước bảo đảm đúng mục đích, thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.
- 4** Chủ động phòng ngừa, kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm mọi hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước.
- 5** Bảo vệ bí mật nhà nước theo thời hạn quy định của Luật này, bảo đảm quyền tiếp cận thông tin của công dân theo quy định của pháp luật.



II. CÁC HÀNH VI BỊ NGHIÊM CẤM TRONG BẢO VỆ BÍ MẬT NHÀ NƯỚC (Điều 5)

1 Xác định bí mật nhà nước đối với thông tin không thuộc danh mục bí mật nhà nước.



2 Soạn thảo, lưu giữ tài liệu bí mật nhà nước trên máy tính hoặc thiết bị khác đang kết nối với mạng máy tính (trừ mạng LAN độc lập), mạng Internet, mạng viễn thông, trừ trường hợp lưu giữ bí mật nhà

nước theo quy định của pháp luật về cơ yếu và quy định khác của pháp luật có liên quan.

3 Làm lộ, chiếm đoạt, mua, bán bí mật nhà nước; làm sai lệch, hư hỏng, mất tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước.

4 Thu thập, trao đổi, cung cấp, chuyển giao bí mật nhà nước trái pháp luật; sao, chụp, lưu giữ, vận chuyển, giao, nhận, thu hồi, tiêu hủy tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước trái pháp luật.

5 Mang tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước ra khỏi nơi lưu giữ trái pháp luật.

6 Lợi dụng, lạm dụng việc bảo vệ bí mật nhà nước, sử dụng bí mật nhà nước để thực hiện, che giấu hành vi vi phạm pháp luật, xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp hoặc cản trở hoạt động của cơ quan, tổ chức, cá nhân.



7 Truyền đưa bí mật nhà nước trên mạng máy tính (trừ mạng LAN độc lập), mạng Internet, mạng viễn thông trái với quy định của pháp luật về cơ yếu hoặc quy định khác của pháp luật có liên quan.

8 Sử dụng máy tính, thiết bị khác để soạn thảo, lưu giữ tài liệu bí mật nhà nước khi chưa bảo đảm an ninh, an toàn, phòng, chống xâm phạm bí mật nhà nước.

9 Sử dụng thiết bị có tính năng thu, phát tín hiệu, ghi âm, ghi hình trong hội nghị, hội thảo, cuộc họp có nội dung bí mật nhà nước dưới mọi hình thức khi chưa được người có thẩm quyền cho phép.

10 Sử dụng trí tuệ nhân tạo hoặc công nghệ mới để xâm phạm bí mật nhà nước; đăng tải bí mật nhà nước trên phương tiện thông tin đại chúng; đăng tải, phát tán bí mật nhà nước trên mạng Internet, mạng viễn thông.

Luật Bảo vệ bí mật nhà nước 2025 có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 3 năm 2026.

